

LỜI ĐỀ TỪ TRONG TÙY BÚT NGƯỜI LÁI ĐÒ SÔNG ĐÀ

1. Lập dàn bài phân tích lời đề từ

Mở bài

Giới thiệu tùy bút: Bút kí “Người lái đò sông Đà” là tác phẩm tiêu biểu cho cái tài hoa, uyên bác ấy, bút kí là kết quả của chuyến đi thực tế gian khổ nhưng đầy trải nghiệm của nhà thơ lên vùng núi Tây Bắc. Vẻ đẹp của con sông Đà được Nguyễn Tuân khái quát đầy chi tiết qua hai lời đề từ của bài thơ.

Thân bài

– Lời đề từ đầu tiên, tác giả đã trích dẫn lời của nhà thơ Bronlewski “Đẹp vậy thay tiếng hát trên dòng sông”.

→ Câu thơ đã thể hiện cảm xúc trào dâng mãnh liệt trước tiếng hát, vẻ đẹp của dòng sông.

Thể hiện được cảm xúc đầy da diết, chân thực của nhà thơ.

Tiếng hát trên dòng sông ở đây gợi cho ta nhiều liên tưởng thú vị

– Lời đề từ thứ hai: “Chúng thủy giai đông tẩu – Đà giang độc bắc lưu” (Mọi dòng sông đều chảy về phía Đông, chỉ có sông Đà chạy về hướng Bắc)

→ Như vậy ngay lời đề từ đã gợi cho người đọc cảm nhận ấn tượng về sự độc đáo, của một cá tính mạnh mẽ của một cá tính riêng biệt của dòng sông Đà.

Sông Đà đã tự lựa chọn cho mình một hướng đi riêng, khác biệt hoàn toàn so với những con sông khác.

Nguyễn Tuân đã hé mở cho người đọc về một vẻ đẹp độc đáo của con sông Đà, đó là con sông có cá tính mạnh mẽ, khác biệt mà theo cách dùng từ của Nguyễn Tuân, đó là con sông hung bạo.

Kết bài

Với hai lời đề từ độc đáo, tác giả Nguyễn Tuân đã mở ra những vẻ đẹp, ấn tượng đầu tiên về con sông Đà, đó là một con sông vừa mang nội lực mãnh liệt, hung bạo vừa trữ tình nên thơ.

2. Giải thích lời đề từ tùy bút người lái đò sông Đà của Nguyễn Tuân

Lời đề từ có thể do tác giả sáng tạo ra cũng có thể tác giả vay mượn từ câu nói, lời thơ của một tác giả khác. Chẳng hạn, trong thi phẩm nổi tiếng Tràng giang, Huy Cận có lời đề từ: Bâng khuâng trời rộng nhớ sông dài. Hay câu nói nổi tiếng của Hồ Chí Minh: Hễ còn một tên xâm lược trên đất nước ta thì ta còn phải tiếp tục chiến đấu để quét sạch nó đi được nhà văn Nguyễn Minh Châu làm lời đề từ cho tác phẩm Dấu chân người lính. Trong bài thơ Ngày gặp gỡ, Hồ Dzếnh đã mượn hai câu thơ của Tú Xương làm lời đề từ: Vắng nghe tiếng ếch bên tai/ Giật mình cứ tưởng tiếng ai gọi đò. Đề từ cho tập Nhật kí trong tù là bài thơ in ở bìa sách: Thân thể ở trong lao/ Tinh thần ở ngoài lao/ Muốn nên sự nghiệp lớn/ Tinh thần càng phải cao.

Chức năng cơ bản của lời đề từ là bổ sung và làm rõ tác phẩm, đề dẫn và dự báo nội dung tư tưởng tác phẩm, chứa đựng cái hồn, cái thần thái của tác phẩm văn học. Đối với chủ thể sáng tạo, lời đề từ không những khơi nguồn cảm hứng mà còn thể hiện cảm xúc, phong cách nghệ thuật và chuyển tải ý đồ đến độc giả. Với người đọc, đề từ là điểm nhấn, tín hiệu nghệ thuật mang ý nghĩa định hướng trong quá trình tiếp cận thế giới nghệ thuật của nhà văn, nhà thơ. Đề từ không phải là thứ trang sức tô điểm cho tác phẩm văn học mà nó có vai trò như chìa khóa để người đọc mở cánh cửa thâm nhập vào thế giới nghệ thuật tác

phẩm. Có thể nói, tiếp cận lời đề từ độc giả có thể phần nào nhận thấy được những gợi ý về “tháp ngà nghệ thuật” mà nhà văn xây dựng. Vì vậy, bỏ sót hoặc khai thác sơ sài lời đề từ chúng ta sẽ làm rơi rụng không ít vẻ đẹp của một công trình nghệ thuật.

Mở đầu bài tùy bút, nhà văn Nguyễn Tuân đã lấy hai lời đề từ của hai nhà văn thuộc hai đất nước khác nhau. Đầu tiên là câu thơ của nhà văn cách mạng người Ba Lan: “Đẹp vậy thay tiếng hát trên dòng sông” viết về hình ảnh của đất nước mình đầy thơ mộng trữ tình.

Lời đề từ thứ hai “Chúng thủy giai đông tẩu- Đà giang độc bắc lưu” nghĩa là mọi con sông đều chảy về hướng Đông, còn riêng sông Đà lại chảy về hướng Bắc. Hai câu thơ của nhà văn Nguyễn Quang Bích viết về dòng sông Đà hùng bạo và có tính cách mới mẻ.

Như vậy, từ hai lời đề từ đã gợi ra cảm hứng chủ đạo cho toàn bài tùy bút. Sự kết hợp ấy nói lên một con sông Đà đầy hùng bạo, mạnh mẽ nhưng cũng rất thơ mộng, trữ tình.